

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ NHA TRANG
TỈNH KHÁNH HÒA**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 07/2021/KDTM-ST

Ngày: 05/5/2021

*V/v: Tranh chấp hợp đồng
mua bán hàng hóa”*

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ NHA TRANG

*** Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

- Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà **Nguyễn Thị Lệ**

- Các hội thẩm nhân dân: Ông **Ngô Tiến Thành**

Ông **Nguyễn Đức Đẹp**

- Thư ký phiên tòa: Bà **Phạm Hồng Phương Thảo** - Cán bộ Tòa án

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Nha Trang tham gia phiên
tòa: Bà **Lê Ánh Dương** - Kiểm sát viên

Ngày 05 tháng 5 năm 2021, tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Nha Trang xét xử sơ thẩm công khai vụ dân sự sơ thẩm thụ lý số 22/2020/TLST-KDTM ngày 12/6/2020 về việc “*Tranh chấp hợp đồng mua bán hàng hóa*”; Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 04/2021/QĐST-KDTM ngày 05 tháng 3 năm 2021, Quyết định hoãn phiên tòa số 07/2021/QĐST-KDTM ngày 24/3/2021, giữa các đương sự:

*** Nguyên đơn: Công ty cổ phần Bê tông Đắc Lộc (tên gọi cũ Công ty cổ phần bê tông VCN)**

Địa chỉ: P301, Tầng 2, Tòa nhà V, đường A1, Khu đô thị V, xã V, thành phố Nha Trang

Đại diện theo pháp luật: Ông Đào Ngọc S - Chức vụ: Giám đốc.

Đại diện theo ủy quyền: Ông Vũ Văn H – Chức vụ: Phó giám đốc (Giấy ủy quyền lập ngày 03/4/2020). Vắng mặt (Có đơn xin xét xử vắng mặt)

*** Bị đơn: Công ty TNHH xuất nhập khẩu phát triển xanh TV (tên gọi cũ: Công ty TNHH Tiến Đạt NT)**

Địa chỉ: 24 Đ, phường T, thành phố N, tỉnh Khánh Hòa

Đại diện theo pháp luật: Nguyễn Thị Giang V - Chức vụ: Giám đốc. Vắng mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN

*** Tại Đơn khởi kiện, Bản tự khai, Biên bản hòa giải, đại diện hợp pháp của Nguyên đơn, ông Vũ Văn Hiệp trình bày:**

Ngày 01/4/2017, Công ty cổ phần bê tông VCN (nay đổi tên thành Công ty cổ phần Bê tông Đắc Lộc) và Công ty TNHH Tiến Đạt NT (nay đổi tên thành Công ty TNHH xuất nhập khẩu phát triển xanh TV) ký Hợp đồng mua bán bê tông thương phẩm số 15/2017/HĐBT-KT. Theo đó, Công ty cổ phần bê tông VCN nhận sản xuất

và cung cấp bê tông thương phẩm cho Công ty TNHH Tiến Đạt NT đối với công trình Trung tâm dịch vụ và giải trí Nha Trang.

Công ty cổ phần bê tông VCN đã cung cấp đầy đủ, đảm bảo đúng chất lượng bê tông thương phẩm cho Công ty TNHH Tiến Đạt NT để phục vụ cho việc xây dựng công trình theo đúng Hợp đồng mua bán bê tông thương phẩm số 15/2017/HĐBT-KT ngày 01/4/2017 là 7 đợt, tổng giá trị là 4.391.537.500 đồng. Công ty TNHH Tiến Đạt NT đã thanh toán cho Công ty cổ phần bê tông VCN được 4.070.055.000 đồng; còn nợ lại 321.482.500 đồng. Nay Công ty cổ phần bê tông VCN yêu cầu Công ty TNHH Tiến Đạt NT phải thanh toán hết cho Công ty cổ phần bê tông VCN số tiền nợ gốc này.

Về tiền lãi: Theo Hợp đồng đã ký, nếu sau 7 ngày kể từ ngày giao hồ sơ thanh toán thì bắt đầu tính lãi. Ngày gửi hồ sơ đợt cuối cùng là ngày 31/8/2018 nên ngày tính lãi bắt đầu sau đợt cuối cùng 7 ngày. Do đó, Công ty cổ phần bê tông VCN yêu cầu tính lãi từ ngày 7/9/2018 đến ngày 9/4/2021, tổng cộng là 945 ngày; với mức lãi suất 10%/năm, tương đương 0,83333%/tháng. Số tiền lãi cụ thể là: 321.482.500 đồng x 945 ngày x 0,83333%/30 ngày = **84.389.156** đồng

* Đại diện hợp pháp của bị đơn vắng mặt nên Tòa án không ghi nhận được ý kiến, không tiến hành hòa giải được.

* Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Nha Trang phát biểu ý kiến:

+ Về thủ tục tố tụng: Việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán, Hội đồng xét xử và Thư ký trong quá trình giải quyết vụ án đúng quy định của pháp luật.

+ Tòa án giải quyết vụ án đúng thời hạn theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

+ Mặc dù đã được tòa án triệu tập hợp lệ nhưng tại phiên tòa lần hai, đại diện hợp pháp của bị đơn vẫn vắng mặt. Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 227, Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự Hội đồng xét xử quyết định xét xử vắng mặt bị đơn là đúng quy định của pháp luật

+ Về quan điểm giải quyết vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn

+ Về án phí: Do yêu cầu của nguyên đơn được chấp nhận nên bị đơn phải chịu toàn bộ án phí theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

1]. Về tố tụng:

1.1. Tại phiên tòa, đại diện hợp pháp của nguyên đơn và bị đơn đều vắng mặt. Xét thấy, bị đơn đã được tòa án triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt. Đại diện hợp pháp của nguyên đơn có Đơn xin xét xử vắng mặt. Căn cứ khoản 1, điểm b

khoản 2 Điều 227, khoản 1 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử quyết định xét xử vắng mặt nguyên đơn, và bị đơn.

2] Về nội dung:

2.1]. Về tiền gốc: Theo Hợp đồng mua bán bê tông thương phẩm số 15/2017/HĐBT-KT lập ngày 01/4/2017 giữa Công ty cổ phần bê tông VCN (Nay là Công ty cổ phần Bê tông Đắc Lộc) và Công ty TNHH Tiến Đạt NT (nay đổi tên thành Công ty TNHH xuất nhập khẩu phát triển xanh TV) thì Công ty cổ phần bê tông VCN cung cấp bê tông thương phẩm cho Công ty TNHH Tiến Đạt NT trong 7 đợt. Tổng giá trị hợp đồng là 4.391.537.500 đồng.

Quá trình giải quyết vụ án, đại diện hợp pháp của Công ty cổ phần bê tông VCN xác nhận, Công ty TNHH Tiến Đạt NT đã thanh toán được 4.070.055.000 đồng. Sau khi Công ty TNHH Tiến Đạt NT lập văn bản cam kết, Công ty TNHH Tiến Đạt NT đã thanh toán thêm cho Công ty cổ phần bê tông VCN được 200.000.000 đồng, còn nợ lại 321.482.500 đồng. Công ty cổ phần bê tông VCN yêu cầu Công ty TNHH Tiến Đạt NT phải thanh toán hết cho Công ty cổ phần bê tông VCN số tiền nợ gốc này.

Hội đồng xét xử xét thấy, ngày 10/4/2019, Công ty TNHH Tiến Đạt NT có Biên bản cam kết trả nợ gửi Công ty cổ phần bê tông VCN với nội dung “Từ ngày 10/4/2019 đến ngày 15/5/2019 thanh toán dứt điểm công nợ 521.482.500 đồng”. Sau khi trừ số tiền 200.000.000 đồng mà Công ty TNHH Tiến Đạt NT đã trả theo xác nhận của đại diện Công ty cổ phần bê tông VCN thì số tiền Công ty TNHH Tiến Đạt NT còn nợ lại là **321.482.500** đồng. Do đó, có đủ cơ sở để chấp nhận yêu cầu này của nguyên đơn.

2.2]. Về tiền lãi:

Công ty cổ phần bê tông VCN yêu cầu Công ty TNHH Tiến Đạt NT phải trả cho Công ty cổ phần bê tông VCN số tiền lãi phát sinh do chậm trả, theo mức lãi suất 10%/năm (tức 0,83333%/tháng) tính từ ngày ngày từ ngày 7/9/2018 đến ngày 9/4/2021 là: 321.482.500 đồng x 945 ngày x 0,83333%/30 ngày = **84.389.000** đồng (làm tròn số)

Hội đồng xét xử xét:

Theo Hợp đồng mua bán bê tông thương phẩm số 15/2017/HĐBT-KT lập ngày 01/4/2017 giữa Công ty cổ phần bê tông VCN (Nay là Công ty cổ phần Bê tông Đắc Lộc) và Công ty TNHH Tiến Đạt NT (nay đổi tên thành Công ty TNHH xuất nhập khẩu phát triển xanh TV) thì “Phương thức thanh toán và tiến độ thanh toán” được các bên thỏa thuận như sau:

“.....

2. Tiến độ thanh toán: Vào ngày 15 và ngày 30 (hoặc ngày cuối tháng) hàng tháng, hai bên tiến hành đối chiếu và chốt khối lượng đã thực hiện trong tháng để căn cứ làm Hồ sơ thanh toán.

...

b) Bên A (Công ty TNHH Tiến Đạt NT) có trách nhiệm thanh toán cho Bên B (Công ty cổ phần bê tông VCN) trong vòng 7 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ thanh toán hợp lệ của bên B theo địa chỉ quy định tại khoản 4 Điều 5 của Hợp đồng

c). Nếu sau 7 ngày kể từ ngày nhận đầy đủ hồ sơ thanh toán nhưng vì lý do nào đó do lỗi của bên A mà bên A vẫn chưa thanh toán số tiền đã đến hạn thanh toán thì bên A phải chi trả thêm cho bên B tiền lãi vay của Ngân hàng tại thời điểm trả chậm đối với số tiền chậm trả”

Hội đồng xét xử xét: Ngày 31/8/2018, Công ty cổ phần bê tông VCN đã gửi hồ sơ thanh toán cho Công ty TNHH Tiến Đạt NT. Do đó, việc Công ty cổ phần bê tông VCN yêu cầu tính lãi từ ngày 7/9/2018 (ngày vi phạm nghĩa vụ) đến ngày 9/4/2021 là hoàn toàn phù hợp theo thỏa thuận của các bên tại điểm c khoản 2 Điều 5 của Hợp đồng mua bán bê tông thương phẩm. Việc Công ty cổ phần bê tông VCN yêu cầu tính mức lãi suất 10% là hoàn toàn phù hợp với quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015 (dẫn chiếu Điều 357 Bộ luật dân sự năm 2015) nên chấp nhận.

Do đó, Hội đồng xét xử buộc Công ty TNHH Tiến Đạt NT phải trả cho Công ty cổ phần bê tông VCN số tiền lãi phát sinh do chậm thanh toán là:

$321.482.500 \times 945 \text{ ngày} \times 0,83333\%/30 \text{ ngày} = \mathbf{84.389.000}$ đồng (làm tròn số)

Tổng số tiền gốc và lãi tính đến ngày 9/4/2021 là :

$\mathbf{321.482.500}$ đồng + $\mathbf{84.389.000}$ đồng = $\mathbf{405.871.500}$ đồng

[3]. Về án phí: Công ty TNHH xuất nhập khẩu phát triển xanh TV (tên gọi cũ: Công ty TNHH Tiến Đạt NT) phải nộp:

$20.000.000 \text{ đồng} + [4\% \times (405.871.500 \text{ đồng} - 400.000.000 \text{ đồng})] = \mathbf{20.234.860}$ đồng (làm tròn số) tiền án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ Điều 28, 264, 266, 227, 228 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 74, 78, 79, 81, 82, 85, 86, 87 Luật thương mại;

Căn cứ Điều 357, 468 Bộ luật dân sự 2015.

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án;

** Tuyên xử:*

- Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn;

Buộc Công ty TNHH xuất nhập khẩu phát triển xanh TV (tên gọi cũ: Công ty TNHH Tiến Đạt NT) phải thanh toán cho Công ty cổ phần Bê tông Đắc Lộc (tên gọi cũ Công ty cổ phần bê tông VCN) tổng số tiền **405.871.500** đồng (bao gồm: nợ gốc 321.482.500 đồng; tiền lãi 84.389.000 đồng)

- Về án phí: Công ty TNHH xuất nhập khẩu phát triển xanh TV (tên gọi cũ: Công ty TNHH Tiến Đạt NT) phải nộp **20.234.866** đồng (*hai mươi triệu hai trăm ba mươi tư nghìn tám trăm sáu mươi sáu đồng*) tiền án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm; Hoàn lại cho Công ty cổ phần Bê tông Đặc Lực (tên gọi cũ Công ty cổ phần bê tông VCN) số tiền **9.884.000** đồng (*Chín triệu tám trăm tám mươi tư nghìn đồng*) tạm ứng án phí đã nộp, theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số AA/2016/0016811, ngày 11/6/2020 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Nha Trang.

* Quy định: Trường hợp người có nghĩa vụ chậm trả tiền thì bên đó phải trả lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng thời gian chậm trả. Lãi suất phát sinh do chậm trả tiền được thực hiện theo quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nguyên đơn, bị đơn có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết công khai.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA**

* Nơi nhận:

- VKSND thành phố Nha Trang
- VKSND tỉnh Khánh Hòa
- TAND tỉnh Khánh Hòa;
- Chi cục THADS thành phố Nha Trang;
- Đương sự;
- Lưu HS, AV

Nguyễn Thị Lệ